

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lao tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và tầm nhìn 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống lao tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 (gọi tắt là Kế hoạch), với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung: Giảm số người mắc bệnh lao, chết do lao và giảm sự lây nhiễm lao, khống chế bệnh lao đa kháng thuốc để hướng tới loại trừ bệnh lao ra khỏi cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến hết năm 2016

- Giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống dưới 100 người trên 100.000 người dân.

- Giảm số người chết do bệnh lao xuống dưới 10 người trên 100.000 người dân.

- Tỷ lệ mắc lao đa kháng thuốc dưới 2% trong tổng số người bệnh lao mới phát hiện.

b) Mục tiêu đến hết năm 2020

- Giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống 92 người trên 100.000 người dân.

- Giảm số người chết do bệnh lao xuống dưới 5 người trên 100.000 người dân.

- Tỷ lệ mắc lao đa kháng thuốc dưới 2% trong tổng số người bệnh lao mới phát hiện.

c) Tầm nhìn đến năm 2030: Tiếp tục giảm số người chết do bệnh lao; giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống dưới 20 người trên 100.000

người dân. Hướng tới mục tiêu để người dân được sống trong môi trường không còn bệnh lao.

3. Chỉ tiêu cụ thể theo từng năm: Phụ lục kèm theo.

4. Các giải pháp chủ yếu

4.1. Giải pháp truyền thông

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền pháp luật, chính sách về phòng, chống bệnh lao. Tuyên truyền về bệnh lao và công tác phòng, chống lao để nâng cao sự hiểu biết của người dân và không mặc cảm kỳ thị đối với bệnh lao, chủ động tiếp cận sử dụng dịch vụ khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao.

- Huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, người bệnh, người nhà người bệnh vào công tác tuyên truyền về bệnh lao để mọi tầng lớp nhân dân hiểu và chủ động phòng, chống bệnh lao.

- Nắm bắt thái độ, kiến thức và khả năng thực hành phòng, chống bệnh lao của người dân để có giải pháp can thiệp phù hợp.

4.2. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, tuyển dụng, bố trí và sử dụng hợp lý, ổn định nguồn nhân lực và đảm bảo các chế độ chính sách theo quy định đối với đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống lao.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, đào tạo liên tục, cho cán bộ quản lý, cán bộ chuyên trách, cán bộ làm công tác điều trị lao các tuyến để nâng cao năng lực quản lý, giám sát, phát hiện và điều trị bệnh nhân lao tại cơ sở y tế và cộng đồng. Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, chuyên giao các kỹ thuật mới, tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị bệnh lao.

4.3. Giải pháp chuyên môn kỹ thuật và dịch vụ phòng, chống lao

a) Tăng cường phát hiện lao sớm và điều trị có hiệu quả bệnh lao

- Tăng cường các hoạt động khám phát hiện lao sớm, kết hợp giữa hình thức “phát hiện chủ động” và “phát hiện thụ động” nhằm phát hiện bệnh nhân lao trong cộng đồng, đặc biệt tại các xã trọng điểm về bệnh lao và các xã vùng sâu, vùng xa. Triển khai có hiệu quả các dịch vụ dự phòng như tiêm vắc xin phòng, chống lao cho trẻ sơ sinh, dự phòng Isoniazid cho đối tượng là người bị nhiễm HIV, trẻ em <5 tuổi có tiếp xúc thường xuyên với nguồn lây - người thân là bệnh nhân lao phổi.

- Các cơ sở y tế chuyên khoa lao và bệnh phổi các tuyến chủ trì, phối hợp với các cơ sở y tế đa khoa, chuyên khoa khác và y tế ngoài công lập bảo đảm cung cấp các dịch vụ có chất lượng trong việc khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị, dự phòng và quản lý bệnh lao theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Đảm bảo người dân, đặc biệt người dân vùng sâu, vùng xa, người di biến động dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị, dự phòng bệnh lao tại các cơ sở y tế và khuyến khích sự tham gia của cộng

đồng, các tổ chức xã hội hỗ trợ cho người bệnh lao được sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh lao thuận lợi.

b) Đẩy mạnh việc áp dụng các kỹ thuật mới vào khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao

- Sử dụng tối ưu các kỹ thuật truyền thống để khám, chữa và phòng bệnh lao đạt hiệu quả trong điều kiện sẵn có; chủ động tiếp cận và triển khai kịp thời các kỹ thuật hiện đại nhằm nâng cao chất lượng khám phát hiện, điều trị và dự phòng bệnh lao nhất là các trường hợp lao mới, lao phổi (-), lao ngoài phổi, lao/HIV, lao đa kháng thuốc, lao trẻ em.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ sở khám chữa bệnh, các chương trình y tế với chương trình phòng, chống lao trong việc chuyển đúng tuyến điều trị đối với bệnh nhân lao, đặc biệt là bệnh nhân lao phổi AFB(+).

- Nghiên cứu, chủ động triển khai thí điểm các mô hình tiếp cận mới, thường xuyên rà soát, đánh giá các mô hình đã được thí điểm, nếu có hiệu quả cao, chủ động triển khai nhân rộng nhằm tăng năng lực cung ứng dịch vụ cũng như tạo điều kiện để người dân tiếp cận với các dịch vụ khám, chữa bệnh lao có chất lượng hơn.

c) Lòng ghép hoạt động phòng, chống lao với hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống bệnh phổi mạn tính và các hoạt động y tế khác.

4.4. Giải pháp cung ứng thuốc và hậu cần kỹ thuật

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ công tác xét nghiệm phát hiện và điều trị bệnh lao.

- Củng cố và tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế trong việc tham gia phát hiện, chẩn đoán và điều trị bệnh lao.

- Theo dõi và phát hiện sớm tình hình kháng thuốc, phản ứng có hại của thuốc điều trị bệnh lao.

4.5. Giải pháp kiểm tra, giám sát

- Tăng cường công tác điều trị có kiểm soát (DOTS) đối với cán bộ phụ trách lao ở tuyến y tế cơ sở, đặc biệt là sự tuân thủ của bệnh nhân lao.

- Thường xuyên tổ chức và nâng cao chất lượng trong các hoạt động theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động phòng, chống bệnh lao từ tuyến tỉnh đến cơ sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, báo cáo, quản lý các hoạt động phòng, chống lao ở tất cả các tuyến.

5. Kinh phí: Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương (*cân đối trong chi nghiệp y tế được giao hàng năm cho Sở Y tế*) và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực và bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống lao.

- Triển khai, giám sát và kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người mắc bệnh lao.

- Thực hiện việc đào tạo, thu hút, bố trí nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phòng, chống lao theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí phù hợp với khả năng ngân sách địa phương hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư cho hoạt động phòng, chống lao trên địa bàn thông qua các chương trình hoặc Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các giải pháp nhằm tăng cường huy động vốn đầu tư cho công tác phòng, chống lao.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tuyên truyền, dự phòng, chăm sóc và điều trị lao tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý; kiểm tra công tác phòng, chống lao của các doanh nghiệp đối với người lao động; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội đối với người nhiễm lao đủ điều kiện hưởng chính sách bảo trợ xã hội.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động phòng, chống lao tại các đơn vị trực thuộc quyền quản lý. Trong đó chú trọng tới công tác phòng, chống lao trong các nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng; tổ chức khám sàng lọc bệnh lao; thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ và phạm nhân, trại viên, học viên trường giáo dưỡng thuộc ngành quản lý; mở rộng hoạt động mô hình quân dân y kết hợp nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống lao, triển khai khám phát hiện và điều trị cho người dân tại các khu vực biên giới, những khu vực có điều kiện khó khăn.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống lao.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện tốt việc lồng ghép các nội dung phòng, chống lao trong các chương trình ngoại khóa của nhà trường; công tác truyền thông, giáo dục về phòng, chống lao cho học sinh, sinh viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan trên các phương tiện;

lồng ghép tuyên truyền phòng, chống bệnh lao trong tạp chí Văn hóa, Thể thao, Du lịch và các hoạt động chiếu phim, biểu diễn văn hóa, nghệ thuật...

9. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, đào tạo và thu hút nguồn nhân lực phục vụ công tác phòng, chống lao trên địa bàn tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo các cơ quan, tổ chức ở địa phương phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức thành viên tham gia triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.


Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (p/h);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX3, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Nga


Phụ lục
CHỈ TIÊU CỤ THỂ
 (theo Quyết định số 069/QĐ-UBND ngày 29 / 4/2016
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
1. Số xã triển khai chương trình phòng, chống lao	xã	102	102	102	102	102
2. Tỷ lệ dân số được xét nghiệm đờm	%	1,0	1,0	1,0	1,2	1,2
3. Số bệnh nhân lao các thể	Người	356	377	408	441	474
4. Số bệnh nhân AFB (+) mới	Người	230	235	245	254	263
5. Tỷ lệ mắc lao trên 100.000 dân	Người	100	98	96	94	92
6. Tỷ lệ điều trị khỏi	%	>90	> 90	> 90	> 90	> 90
7. Tỷ lệ tử vong do lao trên 100.000 dân	Người	<10	<8	<7	<6	<5
8. Tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm sàng lọc HIV	%	90	90	90	90	90